

Căn cứ vào tình hình nhiều mặt của đất nước, Hội nghị đại biểu toàn quốc giữa nhiệm kỳ của Đảng cộng sản VN đã quyết định chuyển dần nền kinh tế VN sang thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Quyết định đó rất quan trọng, vì nó định hướng chỉ đạo công cuộc xây dựng đất nước, chỉ rõ chúng ta đang ở thời điểm nào trong quá trình đổi mới, xây dựng đất nước, đưa đất nước tiến lên.

Những thành tựu tuy là bước đầu nhưng rất quan trọng trong công cuộc đổi mới đã và đang tạo ra những tiền đề cần thiết cho công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Những tiền đề đó là:

- Tình hình kinh tế xã hội đã được

MỘT SỐ VẤN ĐỀ VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA-HIỆN ĐẠI HÓA TRONG THỜI KỲ MỚI Ở VIỆT NAM

ổn định một bước rất quan trọng. Đó là môi trường và điều kiện không thể thiếu được cho sự nghiệp xây dựng và tăng trưởng kinh tế.

- Vấn đề lương thực được giải quyết tương đối vững chắc. Trước đây, 5 năm, năm nào cũng thiếu, phải nhập khẩu lương thực. Hiện nay, lương thực không những có đủ để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước, mà còn có thêm để tăng dự trữ quốc gia và xuất khẩu.

- Năng lực cung ứng nguyên liệu nông phẩm, nguyên liệu lâm nghiệp, nguyên liệu hải sản cho công nghiệp chế biến được tăng thêm.

- Thị trường trong nước được mở rộng, do sản xuất phát triển và mức sống có được tăng lên.

- Nền kinh tế bắt đầu có tích lũy từ nội bộ. Trước kia thu nhập quốc dân sản xuất và thu nhập quốc dân tiêu dùng cho đời sống cá nhân xấp xỉ bằng nhau. Nói chung thu nhập quốc dân sử dụng cao hơn thu nhập quốc dân sản xuất.

- Kim ngạch xuất khẩu tăng lên đáng kể đã tạo ra một số lượng ngoại tệ, cân đối với nhu cầu ngoại tệ dùng để nhập khẩu vật tư hàng hóa thiết yếu.

- Quan hệ quốc tế được mở rộng, cho phép tranh thủ ngày càng nhiều hơn nguồn vốn đầu tư trực tiếp từ bên ngoài, nguồn vốn vay và viện trợ của



đa cho nền kinh tế phát triển nhanh trong thập kỷ sau.

Về tầm vóc và ý nghĩa của việc đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hội nghị coi đây là nhiệm vụ trung tâm có tầm quan trọng hàng đầu trong thời gian tới.

Ý nghĩa và tác dụng của nó là ở chỗ đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, tăng thêm công ăn việc làm, cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Đó là con đường thoát khỏi nguy cơ tụt hậu xa hơn so với các nước xung quanh. Giữ vững ổn định chính trị xã hội là một điều kiện tiên đề để đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa, và làm tốt việc này sẽ có tác dụng giữ vững củng cố ổn định chính trị xã hội.

Làm tốt công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn có ý nghĩa lớn lao trong việc bảo vệ độc lập chủ quyền và định hướng phát triển xã hội chủ nghĩa.

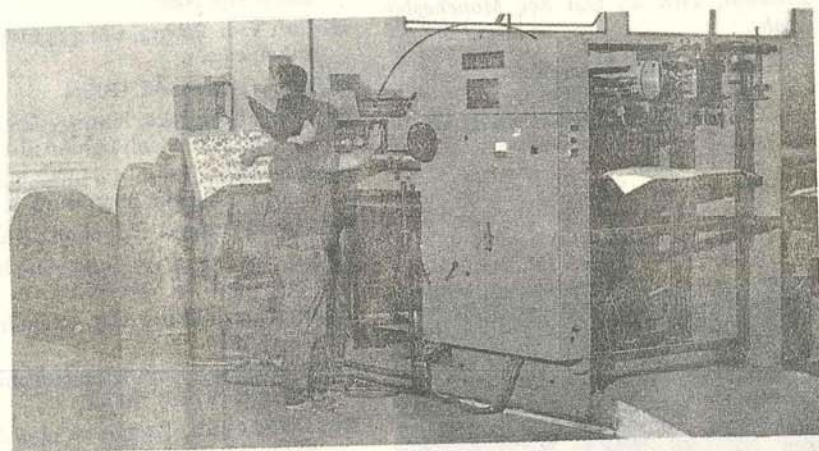
Trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, cần quán triệt một số quan điểm, mà việc xa rời chúng sẽ mang lại hậu quả công nghiệp hóa, hiện đại hóa không thành công, và có thể mang lại những tai hại không lường được.

Đó là các quan điểm sau đây:

- Giữ vững độc lập tự chủ đi đôi với mở rộng hợp tác quốc tế. Phát triển hơn nữa và nâng cao hiệu quả trong mở rộng quan hệ kinh tế quốc tế.

Xây dựng nền kinh tế mở cả trong nước và ngoài nước. Kinh tế khép kín của từng địa phương trước đây, từ nay

GS. NGUYỄN VĂN SƠN



các nước và các tổ chức quốc tế.

Với những tiền đề trên đây, Hội nghị chủ trương chưa triển khai công nghiệp hóa, hiện đại hóa một cách toàn diện, sâu rộng và mạnh mẽ. Từ nay đến năm 2000 chưa phải là giai đoạn triển khai trên quy mô lớn toàn bộ công cuộc công nghiệp hóa - hiện đại hóa mà chỉ mới đẩy tới một bước công cuộc này mà thôi. Trong những năm đó chúng ta chỉ tập trung vào những khâu cần thiết, có thể thực hiện với hiệu quả cao, tạo

sẽ xóa bỏ cả những dấu vết tàn dư còn lại. Trong quan hệ kinh tế quốc tế sẽ tiếp tục phát triển và nâng cao hơn nữa đa dạng hóa và đa phương hóa với nước ngoài.

- Kết hợp kinh tế với quốc phòng và an ninh, vì còn có những người có ý đồ tiêu diệt chúng ta trước khi kết thúc thế kỷ này. Chúng ta quyết không để họ thực hiện được mưu đồ đó.

- Gắn tăng trưởng kinh tế với tiến bộ công bằng xã hội, phát triển văn

hóa, bảo vệ môi trường.

- Trong quan hệ xuất nhập khẩu, chúng ta kiên trì chiến lược hướng mạnh vào xuất khẩu đồng thời có thay thế nhập khẩu những sản phẩm mà trong nước sản xuất có hiệu quả.

- Lấy hiệu quả kinh tế xã hội làm tiêu chuẩn cơ bản để xác định phương hướng phát triển, lựa chọn các đề án đầu tư và lựa chọn công nghệ.

- Tập trung thích đáng nguồn lực cho các lĩnh vực, các địa bàn trọng điểm, sớm đưa lại hiệu quả cao. Đồng thời quan tâm đáp ứng những nhu cầu thiết yếu đối với những nơi khó khăn.

- Về chọn qui mô, chú trọng qui mô nhỏ và qui mô vừa, đầu tư ít và thu hồi vốn nhanh. Cũng cố xây dựng một số công trình qui mô lớn cần thiết và chắc chắn có hiệu quả.

Về nội dung và đối tượng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Hội nghị đề ra từ nay đến cuối thập kỷ phải quan tâm công nghiệp hóa, hiện đại hóa những ngành nông nghiệp, kinh tế nông thôn, công nghiệp chế biến, du lịch, thương nghiệp, dịch vụ. Đối với cơ sở hạ tầng, sẽ mở rộng và nâng cấp những cơ sở hiện có, đồng thời xây dựng mới một số. Đối với công nghiệp nặng, sẽ xây dựng một số cơ sở...

Ở đây, cần chú ý thêm rằng, coi công nghiệp hóa - hiện đại hóa là nhiệm vụ trung tâm có tầm quan trọng hàng đầu trong thời gian tới, không có mâu thuẫn gì với chủ trương đẩy mạnh phát triển nông nghiệp. Trước sau như một, chúng ta vẫn coi phát triển nông nghiệp là một trong những nhân tố có vai trò quyết định trong việc ổn định và phát triển kinh tế-xã hội, tạo cơ sở cho sự phát triển công nghiệp. Nền nông nghiệp mà chúng ta muốn phát triển không phải là nông nghiệp độc canh và lạc hậu. Hội nghị trung ương 5 (khóa VII) khẳng định: cần phát triển toàn diện nông nghiệp và kinh tế-xã hội nông thôn, coi đó là nhiệm vụ rất cấp bách. Nhiệm vụ đó chỉ có thể thực hiện được với việc đẩy tới một bước quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và kinh tế nông thôn, đẩy mạnh phát triển nông lâm ngư nghiệp gắn với phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, phát triển các ngành công nghiệp, dịch vụ khác ở địa bàn nông thôn. Những việc trên đây được triển khai trong mối liên hệ phân công và hợp tác sâu rộng giữa các ngành với nhau, giữa các vùng với nhau và giữa các ngành với các vùng, khắc phục một bước cơ cấu kinh tế nông nghiệp lạc hậu, chuyển dịch sang một cơ cấu kinh tế mới, tiến bộ hơn, năng động và hiệu quả hơn. Chính vì coi trọng và quan tâm đến đẩy mạnh nông nghiệp, mà Đảng và nhà nước chủ trương từ nay đến cuối thập kỷ, phải rất quan tâm tới công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp và kinh tế nông thôn.

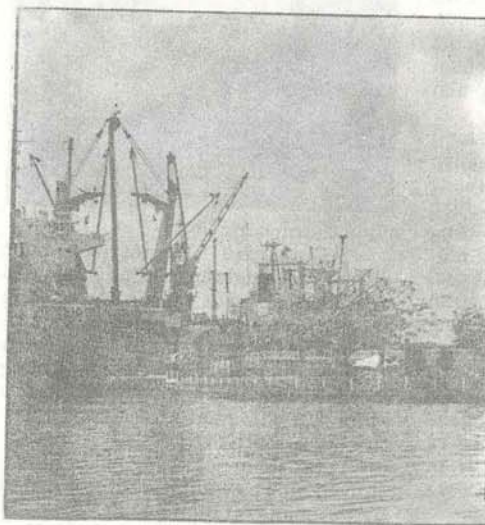
Về cơ cấu kinh tế vùng, trong

chiến lược phát triển kinh tế-xã hội, nước ta chủ trương xây dựng vùng kinh tế Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, vùng TP.HCM, Đồng Nai, Bà Rịa - Vũng Tàu, và vùng kinh tế Huế, Đà Nẵng, Nha Trang. Mỗi vùng căn cứ vào tình hình thực tế các mặt trong vùng, mối quan hệ giữa vùng với các vùng khác và cả nước, mối quan hệ kinh tế với các nước và các tổ chức kinh tế, tài chính, tiền tệ quốc tế, mà xác định cơ cấu vùng cụ thể của mình. Mỗi vùng nói chung và mỗi tỉnh thành phố trong vùng đều phải tính toán theo phương pháp đó.

Vốn và sử dụng vốn là vấn đề đặc biệt quan trọng. Không có vốn mà nói đến công nghiệp hóa, hiện đại hóa là ảo tưởng.

Để công nghiệp hóa, hiện đại hóa cần huy động nhiều nguồn vốn, mặt khác phải sử dụng vốn có hiệu quả, không để lãng phí thất thoát.

Theo sự tính toán khi xây dựng chiến lược kinh tế xã hội đến năm 2000, muốn tăng GDP lên gấp đôi phải có 40 tỷ USD. Chúng ta tìm mọi cách để tạo ra số vốn đó, bao gồm cả vốn trong nước và vốn từ nước ngoài. Trong hai loại nguồn vốn này, vốn từ nước ngoài là quan trọng nhất là trong giai đoạn đầu, nhưng nguồn vốn trong



nước có ý nghĩa quyết định.

Đối với việc huy động nguồn vốn từ bên ngoài, cần có cơ chế chính sách để thu hút nhiều hơn và sử dụng có hiệu quả hơn. Việc đó phải đi đôi với tranh thủ công nghệ tiên tiến.

Dù sao vốn từ bên ngoài cũng có hạn, không chỉ so với yêu cầu to lớn về vốn của toàn bộ công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa, mà cả so với nhu cầu vốn trong giai đoạn trước mắt. Vốn viện trợ phát triển thường không nhiều và thường kèm theo những ràng buộc nhất định. Số nước và số người có

vốn đầu tư ra ngoài thì ít, nhưng số nước có nhu cầu nhận đầu tư từ nước ngoài thì nhiều. Do đó có sự cạnh tranh giữa các nước có yêu cầu đầu tư trong khu vực và trên thế giới. Cuộc cạnh tranh đó đưa các nước nhận đầu tư vào thế bất lợi. Ngoài ra, thu hút loại vốn này không chỉ tùy thuộc vào môi trường đầu tư ở nước ta, mà còn tùy thuộc vào nhiều tính toán khác của những nhà đầu tư. Muốn tiếp nhận đầu tư từ nước ngoài, phải có một lượng vốn tương ứng trong nước. Còn việc vay vốn thì phải tính đến phương án và khả năng trả nợ. Ngoài ra, việc nhận vốn của nước ngoài, còn phải tính toán những yêu cầu khác về bảo đảm độc lập, chủ quyền kinh tế, chính trị.

Chính vì những lẽ nói trên, mà vốn trong nước có ý nghĩa quyết định. Kinh nghiệm của những nước công nghiệp mới cho thấy, tuy nhận được nhiều hỗ trợ tài chính từ nước ngoài nhưng họ vẫn phải huy động 70-80% vốn trong nước ngay trong thời kỳ đầu của quá trình công nghiệp hóa. Ở vào thời kỳ ấy, họ huy động tổng mức đầu tư không dưới 30% GDP hàng năm. Dành bao nhiêu % GDP cho vốn đầu tư là tùy thuộc vào trình độ phát triển kinh tế của mỗi nước, nhưng ta học ở họ việc coi trọng vốn trong nước.

Để khắc phục nguy cơ tụt hậu xa hơn về kinh tế, không có cách nào khác là phải ra sức cần kiệm trong sản xuất, tiết kiệm trong tiêu dùng cá nhân, dồn vốn cho đầu tư phát triển, phần đầu tư đưa tổng mức đầu tư lên trên 20% GDP hàng năm trong vài năm trước mắt và cao hơn trong những năm sau.

Vấn đề lớn nhất là phải cần kiệm trong sản xuất, tiết kiệm trong tiêu dùng, thay đổi cơ cấu đầu tư. Đầu tư của nhà nước chủ yếu để xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội, xây dựng một số cơ sở công nghiệp mũi nhọn, then chốt, một số cơ sở công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và làm hàng xuất khẩu, tài trợ các dự án tạo việc làm.

Nhà nước chỉ cấp vốn cho những công trình thuộc kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội không có khả năng trực tiếp thu hồi vốn. Nhà nước cũng phải dành một phần vốn dùng làm vốn tín dụng đầu tư mà người sử dụng phải hoàn trả.

Tiết kiệm trong tiêu dùng cá nhân có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, nhất là trong giai đoạn hiện nay. Mọi người, mọi ngành, mọi địa phương, mọi cơ quan đơn vị cần tính toán mức tiêu dùng sao cho phù hợp với trình độ phát triển kinh tế. Đó là một trong những biện pháp quan trọng lớn lao để tăng nguồn vốn đầu tư ♣